

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 38/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vui Thị D, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Bản S, xã G, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Bùi Đăng B, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Bản S, xã G, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 69, 71, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vui Thị D và anh Bùi Đăng B.
2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Vui Thị D và anh Bùi Đăng B đều thuận tình ly hôn.
 - Việc nuôi con: Chị Vui Thị D và anh Bùi Đăng B thỏa thuận sau khi ly hôn anh Bùi Đăng B được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Bùi Quốc A sinh ngày 25/01/2013 cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Chị Vui Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Vui Thị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.
 - Chia tài sản: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Vui Thị D và anh Bùi

Đặng B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vui Thị D và anh Bùi Đăng B mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, chị D tự nguyện nộp thay toàn bộ số tiền mà anh Bình phải nộp. Tổng cộng Chị Vui Thị D phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Vui Thị D đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: AA/2010/0003825 ngày 27 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, nay 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn*) chuyển thành án phí dân sự sơ thẩm, chị D được trả lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Đoàn Trung Phước